

Tuần 17

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT

Chủ đề nhánh: Động vật sống trong rừng

Từ ngày 29 tháng 12 đến ngày 02 tháng 01 năm 2026

Hoạt động	Nội dung hoạt động (Đề tài hoạt động)				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
TDS 8h00-8h20	Tập theo lời ca Tay 5: Luân phiên từng tay đưa lên cao Bụng 1: Đứng cúi về trước Bật 5: Bật về các phía				
TCS (8h20-8h40)	Trò chuyện về con hổ	Trò chuyện về con sư tử	Trò chuyện về con hươu cao cổ		Trò chuyện về con sóc
Hoạt động học (8h40-9h15)	TDKN: Bật qua vật cản cao 15 - 20 cm TC: Thỏ tìm chuông (MT12e)	KPKH Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng	TẠO HÌNH Vẽ con vật bé yêu (Ý thích)	Nghỉ tết dương lịch	TOÁN Số 8 tiết 3 MT42, MT43
Hoạt động ngoài trời (9h15-9h50)	- Quan sát tranh: con gấu - TC: Cáo ơi ngủ à. - Chơi theo YT	- Trải nghiệm: làm mặt nạ sư tử. - TC: Trời nắng trời mưa. - Chơi theo YT	- Quan sát tranh: con voi. - TC: Cáo ơi ngủ à. - Chơi theo YT		- Đọc thơ “Hổ trong vườn thú - TC: Trời nắng trời mưa - Chơi theoYT
Hoạt động chơi (9h50-10h30)	- GPV: Gia đình, bán hàng. - GXD: Xây mô hình vườn bách thú. - GKHT/ TN : Học chữ cái, chữ số đã học, nối số tương ứng với số lượng, xếp hạt hạt tô chữ cái, chữ số, ghép hình con vật, chăm sóc vườn rau. - GST: Xem tranh ảnh, lô tô, sách truyện về chủ đề, làm album về chủ đề - GTH: Vẽ, tô màu, bôi hạt hạt con vật. - Góc ÂN: Hát, vận động các bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ âm nhạc, chơi trò chơi âm nhạc				
10h30-14h00	Hoạt động ăn, ngủ trưa, vệ sinh cá nhân				
Hoạt động chiều (14h30-16h00)	- TC: Ai đoán giỏi - TC: Chó sói xấu tính - Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ	- TC: Đi tìm và chạm vào(EM 41) - TC: Cáo ơi ngủ à. - Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ	- CHỮ CÁI Làm quen chữ cái b,d,đ MT 80 - Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ		- Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần - Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, phát bé ngoan, trả trẻ

Xác nhận của tổ chuyên môn

Người lập kế hoạch

Hà Thị Ánh

Hoàng Thị Lan

TUẦN 17

CHỦ ĐỀ LỚN: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT

Chủ đề nhánh: : Động vật sống trong rừng

Từ ngày 29 tháng 12 đến ngày 02 tháng 01 năm 2026

A. THỂ DỤC SÁNG

Tập theo lời ca

Tay 5: Luân phiên từng tay đưa lên cao

Bụng 1: Đứng cúi về trước

Bật 5: Bật về các phía

I. Mục đích- yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Thực hiện đúng các động tác của bài thể dục theo nhịp bản nhạc/bài hát, bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng tập trung ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ chăm chỉ đi học, chăm tập thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ

- Bài hát “ Chú voi con ở Bản Đôn”

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Khởi động - Cho trẻ đi vòng tròn và kết hợp các kiểu đi: đi bằng mũi bàn chân - đi thường - đi bằng má bàn chân - đi thường - đi bằng gót chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường - chuyển đội hình - Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang	Trẻ thực hiện các kiểu đi Trẻ thực hiện.
2. Hoạt động 2: Trọng động Tập theo lời ca bài hát “ Chú voi con ở Bản Đôn” - Tay 5: Luân phiên từng tay đưa lên cao Đứng thẳng, chân rộng bằng vai, tay thả xuôi + Tay phải giơ lên cao + Giơ tiếp tay trái lên cao + Đưa 2 tay sang ngang + Hạ 2 tay xuống - Bụng 1: Đứng cúi về trước Đứng 2 chân rộng bằng vai, 2 tay giơ cao qua đầu. + Cúi xuống 2 chân thẳng, tay chạm đất	Trẻ thực hiện Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp. Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.

<p>+ Đứng lên, 2 tay giơ cao + Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người - Bật 5: Bật về các phía Đứng thẳng, tay chống hông + Nhảy lên phía trước + Nhảy lùi về phía sau + Nhảy sang bên phải + Nhảy sang bên trái - Cô tập mẫu 1 lần, phân tích động tác - Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhạc: Cô bao quát, hướng dẫn trẻ, cô chú ý đến trẻ khuyết tật.</p> <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chuyển hoạt động.</p>	<p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p> <p>Trẻ quan sát, lắng nghe Trẻ tập</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng và ra chơi</p>
---	--

B. HOẠT ĐỘNG CHƠI

- GPV: Gia đình, bán hàng.
- GXD: Xây mô hình vườn bách thú.
- GKHT/ TN : Học chữ cái, chữ số đã học, nối số tương ứng với số lượng, xếp hạt hạt tô chữ cái, chữ số, ghép hình con vật, chăm sóc vườn rau.
- GST: Xem tranh ảnh, lô tô, sách truyện về chủ đề, làm album về chủ đề
- GTH: Vẽ, tô màu, bồi hạt con vật.
- Góc AN: Hát, vận động các bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ âm nhạc, chơi trò chơi âm nhạc

I. Mục đích- yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi tìm ra chủ trò, biết giao tiếp đóng vai gia đình, biết đóng vai người bán hàng. Trẻ biết dùng vật liệu như: Nút ghép, gạch, cây xanh, hoa, ngôi nhà, cổng,... một số con vật sống trong rừng ...để xây dựng vườn bách thú; Biết học chữ cái, chữ số đã học, xếp hạt hạt chữ cái, chữ số, xếp đếm con vật phù với con số. Chăm sóc vườn rau, vườn hoa; Biết xem tranh ảnh, kể chuyện, làm album về các con vật; Biết vẽ, tô màu, nặn, bồi tranh, tạo hình con vật từ lá cây, que... cắt dán tranh con vật; Biết hát, vận động các bài hát trong chủ đề, chơi với nhạc cụ âm nhạc, chơi trò chơi âm nhạc.

2. Kỹ năng:

- Trẻ thể hiện được vai chơi của mình, luyện kỹ năng giao tiếp, sắp xếp đồ dùng đồ chơi... phát triển ngôn ngữ, óc sáng tạo cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu quý các loài động vật, biết tránh, không chơi gần những con vật nguy hiểm, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi, biết cất đồ sau khi chơi, biết chơi đoàn kết.

II. Chuẩn bị:

- Góc phân vai: Đồ dùng nấu ăn: bát, đĩa, nồi, chảo, bếp ga, rau, củ, quả..., Bộ đồ chơi bán hàng: rau củ quả, bánh kẹo, nước giải khát, thức ăn cho con vật,...
- Góc xây dựng: Gạch, hoa, con vật sống trong rừng, nút ghép, ngôi nhà, cây xanh, thảm cỏ,...
- Góc âm nhạc: Phách tre, xắc xô, song loan, mũ chóp kín, míc,...
- Góc sách truyện: Sách, tranh ảnh về chủ đề, album.
- Góc tạo hình: Tranh rỗng một số con vật sống trong rừng, bút màu, đất nặn, bảng con, lá cây, que, hạt hạt,...
- Góc khoa học toán - Thiên nhiên: chữ cái, chữ số đã học, hạt hạt, lô tô các con vật, bảng có gắn thẻ số, dụng cụ chăm sóc bồn hoa, vườn rau.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít xúm xít ! - Các con ơi vừa rồi chúng mình vừa được học rất vui đúng không nào. Bây giờ chúng mình có muốn cùng nhau chơi ở các góc chơi không? - Vậy trước khi bước vào chơi chúng mình hãy cùng cô hát bài hát “đố bạn” thật là vui nhộn nhé! - Cô thấy chúng mình hát rất là hay rồi đây, cô khen lớp mình một tràng pháo tay thật lớn nào! - Các con ơi trong lớp chúng mình có rất là nhiều góc chơi đấy, bây giờ các con hãy kể cho cô nghe về tên các góc chơi đó nào? - Cô thấy các con kể tên các góc chơi rất là chính xác rồi đây, lớp mình có rất nhiều góc chơi đúng không nào? - Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để thay cô giáo hướng dẫn, gọi ý các bạn chơi.(cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò) - Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò. - Trưởng trò cùng cô giáo cùng các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi - Góc xây dựng: - Muốn trở thành bác kỹ sư các bạn chơi góc nào? + Bạn nào muốn chơi ở góc xây dựng? + Bạn sẽ làm gì ở góc xây dựng? + Góc xây dựng hôm nay chúng mình xây công trình gì? + Bạn nào muốn chơi ở góc xây dựng lát nữa về cùng các bạn chơi nhé 	<p>Trẻ thực hiện Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Cả lớp kể tên các góc chơi</p> <p>Trẻ bầu trưởng trò và trưởng trò gọi ý hướng các bạn vào góc chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2-3 ý kiến của trẻ Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p>

<p>- Góc phân vai: + Muốn chăm sóc gia đình, bán hàng các bạn chơi góc nào? + Bạn nào đóng vai mẹ, bố, con? + Con thì phải như thế nào? + Bạn nào đóng vai làm cô bán hàng? + Hôm nay bạn bán những hàng gì? + Người bán hàng phải làm gì?</p> <p>- Góc tạo hình: + Khéo tay hay làm thì các bạn chơi ở góc nào? + Bạn chơi gì ở góc tạo hình? + Bạn tô màu tranh gì? + Bạn tô như thế nào?</p> <p>- Góc KH Toán - TN: + Chăm chỉ học tập và chơi với số, chữ cái các bạn chơi góc nào? + Bạn nào muốn chơi ở góc Kh toán lát nữa về cùng bạn chơi nhé.</p> <p>- Góc sách truyện: + Muốn xem tranh ảnh, truyện và làm album ảnh thì các bạn chơi ở góc nào? + Để làm được album về chủ đề các bạn chơi góc nào?</p> <p>- Góc Âm nhạc: + Những bạn hát hay, múa dẻo các bạn chơi góc nào? + Bạn chơi gì ở góc âm nhạc? + Chúc bạn chơi tốt</p> <p>- Cô quan sát giúp đỡ trường trẻ hướng trẻ vào góc chơi. + Để chơi tốt chúng mình phải làm gì? + Trong khi chơi chúng mình phải chơi như thế nào? + Sau khi chơi xong chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Cô khái quát lại, giáo dục trẻ và cho trẻ lấy biểu tượng về các góc chơi.</p> <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <p>- Cô làm người bạn cùng chơi với trẻ, đi đến các góc chơi và hỏi trẻ: + Chúng mình đang chơi ở góc nào? Đang làm gì? Làm như thế nào? - Các chú công nhân đang làm gì? - Gia đình nấu được những món ăn nào rồi? - Các con đang hát bài gì? Ở chủ đề nào? - Các con đang xem tranh có hình ảnh về các</p>	<p>3-4 trẻ trả lời 2-3 ý kiến của trẻ 1-2 trẻ trả lời Trẻ trả lời 2-3 ý kiến của trẻ 3-4 trẻ trả lời 3-4 trẻ trả lời Trẻ trả lời 3 ý kiến của trẻ 3-4 trẻ trả lời 3-4 trẻ trả lời 3-4 trẻ trả lời 3-4 trẻ trả lời 2-3 ý kiến của trẻ Trẻ trả lời Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p>
--	--

<p>con vật nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con làm album như thế nào? - Các bạn góc học tập đang tô chữ gì? Xếp hạt chữ cái gì? - Trẻ chơi, cô quan sát giúp đỡ trẻ chơi, động viên khuyến khích trẻ chơi - Cô động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <p>Xúm xít! Xúm xít</p> <p>Cô cùng trẻ thăm quan góc xây dựng</p> <p>Đây là mô hình của các bác, bây giờ mời bác kỹ sư giới thiệu về công trình của mình nào.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 trẻ giới thiệu. - Đây là công trình của chúng tôi, tôi mời các bạn thăm quan và nhận xét về công trình của tôi. - Tôi mời bạn... nhận xét công trình - Trẻ nhận xét - Cô nhận xét và giáo dục trẻ: Đây là mô hình vườn bách thú của các bác kỹ sư vừa xây dựng xong. Cô thấy các bạn làm rất đẹp, các bạn làm rất chăm chỉ và làm rất tốt. Vườn bách thú của các bác có rất nhiều các con vật khác nhau có con vật thì hiền lành và có con vật thì rất là hung dữ đấy. Vì thế khi đi thăm quan vườn bách thú chúng mình không được đến gần các con vật hung dữ các con nhớ chưa nào? - Cô mời các góc nhận xét về bạn trưởng trò trong buổi chơi hôm nay. - Cô nhận xét trẻ chơi tốt và trẻ chưa tốt - Nhận xét trẻ tạo ra sản phẩm đẹp và chưa đẹp - Nhắc trẻ lần sau chơi tốt hơn <p>* Kết thúc : Và bây giờ đã hết giờ chơi rồi, cô cùng chúng mình hát bài: Cát đồ chơi và thu dọn đồ chơi nào.</p>	<p>Cả lớp trả lời</p> <p>1-2 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thăm quan và nhận xét</p> <p>Trẻ lên giới thiệu</p> <p>Trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ chú ý Trẻ chú ý Trẻ hát và cất đồ chơi</p>
--	---

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 29 tháng 12 năm 2025

1. Hoạt động sáng

* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con hổ

- Cô cùng trẻ quan sát video về con hổ và trò chuyện cùng trẻ:
- Trong video nói về con vật gì?

- Con hổ có những đặc điểm gì nổi bật?
 - Con hổ có những bộ phận nào?
 - Cô cho trẻ phát âm tên các bộ phận của con hổ.
 - Con hổ sống ở đâu?
 - Hổ là loài vật hiền lành hay hung dữ?
- => Cô khái quát lại, giáo dục trẻ.

*** Phát triển thể chất: TDKN**

Bật qua vật cản cao 15 - 20 cm
TC: Thỏ tìm chuồng

I.Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- MT 12e: Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động: Bật. Trẻ biết dùng sức của cơ chân bật qua vật cản cao 15-20 cm và tiếp đất nhẹ nhàng bằng 2 nửa mũi chân và lòng bàn chân.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng lấy đà, bật, kỹ năng tiếp đất cho trẻ
- Phát triển vận động của trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ đoàn kết trong học tập, chăm tập thể dục.

II.Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng sạch sẽ an toàn; Trang phục gọn gàng, dễ cử động
- Vật cản cao 15-20 cm(10-15 cm), rộng khoảng 5-6 cm, dài khoảng 50cm.
- Vạch kẻ.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi vòng tròn và kết hợp các kiểu đi: đi bằng mũi bàn chân - đi thường - đi bằng má bàn chân - đi thường - đi bằng gót chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường - chuyển đội hình - Cho trẻ xếp thành đội hình 3 hàng ngang <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay 5: Luân phiên từng tay đưa lên cao Đứng thẳng, chân rộng bằng vai, tay thả xuôi + Tay phải giơ lên cao + Giơ tiếp tay trái lên cao + Đưa 2 tay sang ngang + Hạ 2 tay xuống - Bụng 1: Đứng cúi về trước Đứng 2 chân rộng bằng vai, 2 tay giơ cao qua 	<p>Trẻ thực hiện các kiểu đi</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 8 nhịp.</p>

đầu.

+ Cúi xuống 2 chân thẳng, tay chạm đất

+ Đứng lên, 2 tay giơ cao

+ Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người

- **Bật 5:** Bật về các phía

Đứng thẳng, tay chống hông

+ Nhảy lên phía trước

+ Nhảy lùi về phía sau

+ Nhảy sang bên phải

+ Nhảy sang bên trái

- Cô cho trẻ tập cùng cô theo lời ca. (cô chú ý sửa sai cho trẻ).

*** Vận động cơ bản: Bật qua vật cản cao 15 - 20 cm.**

- Cô giới thiệu tên vận động: Bật qua vật cản cao 15 - 20 cm.

- Cô tập mẫu lần 1: Không phân tích động tác

- Cô tập mẫu lần 2: Phân tích động tác

- Cô đứng chuẩn bị cách vật cản khoảng 12-15 cm, 2 tay thả xuôi. Tạo đà nhảy: Hai tay đưa ra phía trước, lẳng nhẹ xuống dưới, ra sau, đồng thời gối hơi khuyu, người hơi cúi về phía trước, nhún mạnh 2 chân để bật cao lên qua được vật cản, tay hất đưa ra trước, khi chạm đất, gối hơi khuyu. Yêu cầu nhảy không chạm vào vật cản, giữ được thăng bằng.

- Cô tập mẫu lần 3: Cho 2 trẻ khá lên tập mẫu

- Cô cho trẻ tập lần lượt theo độ tuổi.

- Cô cho các trẻ thi đua

- Cô bao quát trẻ tập sửa sai và giúp đỡ trẻ

*** Trò chơi: Thỏ tìm chuồng**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Thỏ tìm chuồng

- Cách chơi: Cô chọn 1 bạn làm cáo, các bạn còn lại chia làm 2 nhóm; 1 nhóm làm chuồng thỏ hai bạn làm chuồng sẽ cầm tay nhau đứng thành 1 chuồng thỏ, số trẻ còn lại làm thỏ, số thỏ sẽ ít hơn số chuồng. Khi có hiệu lệnh “trời nắng, thỏ đi tắm nắng” thì các chú thỏ sẽ nhảy ra khỏi chuồng và đi chơi, khi cô nói “Trời tối rồi” các chú thỏ sẽ nhanh chân về chuồng và chui qua vòng tay vào giữa hai bạn

- Luật chơi: Mỗi chuồng chỉ được 1 chú thỏ đứng, chú thỏ nào không tìm được chuồng sẽ thua cuộc và phải hát 1 bài hát.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao

Trẻ thực hiện 3L X 8 nhịp.

Trẻ tập theo lời ca

Trẻ lắng nghe

Trẻ chú ý quan sát.

2 trẻ thực hiện

Trẻ thực hiện theo hàng

Trẻ thực hiện

Trẻ nghe cách chơi

Trẻ nghe luật chơi

quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chuyển hoạt động. - Cô nhận xét và giáo dục trẻ ăn uống đủ chất để cho cơ thể khỏe mạnh	Trẻ chơi Trẻ đi nhẹ nhàng
---	----------------------------------

*** Hoạt động ngoài trời.**

Quan sát tranh: con gấu

TC: Cáo ơi, ngủ à

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật của con gấu, nơi sống, thức ăn của gấu... Biết chơi trò chơi “Cáo ơi, ngủ à” và chơi đúng luật, biết chơi đồ chơi ngoài trời theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, tư duy, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- Rèn cho trẻ sự nhanh nhẹn.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật.

II. Chuẩn bị:

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Tranh: Con gấu.

- Mũ cáo.

- Phấn, sỏi, cây, que ...

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Quan sát tranh: con gấu - Cô cùng trẻ hát bài hát: Đố bạn của tác giả Hồng Ngọc + Bài hát có tên là gì? Của tác giả? + Bài hát nhắc đến các con vật nào? - Cô cho trẻ quan sát tranh: Con gấu Trò chuyện cùng trẻ: + Đây là con gì? + Con gấu có những đặc điểm gì? + Cô cho trẻ chỉ và phát âm tên các bộ phận của con gấu. + Con gấu ăn thức ăn gì? + Con gấu thường sống ở đâu? + Chúng mình có được săn bắn các con vật không? + Nếu được đi công viên thấy con gấu chúng	Trẻ hát 3 - 4 trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ quan sát. Trẻ trả lời 2-3 ý kiến Trẻ trả lời 2-3 ý kiến Trẻ trả lời Trẻ trả lời

<p>mình có được lại gần sờ vào con gấu không? + Chúng mình có yêu quý các các con vật không?</p>	<p>Trẻ ý kiến</p>
<p>- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các các con vật và không lại gần và không sờ vào những con vật có thể gây nguy hiểm.</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p>
<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Cáo ơi, ngủ à</p>	
<p>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Cáo ơi, ngủ à + Cách chơi: 1 bạn đội mũ cáo đóng vai cáo và các bạn còn lại làm thỏ. Các con thỏ đi kiếm ăn và con cáo sẽ nấp ở sau góc cây và rình bắt thỏ. Con thỏ nào bị bắt sẽ bị Cáo nhốt vào "chuồng" của mình. Chỉ cần chạm tay vào người bạn coi như đã cứu được bạn. Trò chơi tiếp tục.</p>	<p>Trẻ chú ý</p>
<p>+ Luật chơi: Khi nghe tiếng Cáo, các con thỏ sẽ chạy nhanh về chuồng. Cáo chỉ được bắt thỏ ở ngoài vòng tròn.</p>	
<p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)</p>	<p>Trẻ chơi vui vẻ.</p>
<p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p>	
<p>- Cô cho trẻ chơi theo ý thích</p>	<p>Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích.</p>
<p>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ</p>	
<p>*Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ cất đồ chơi</p>

2. Hoạt động chiều

* Trò chơi: Ai đoán giỏi

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Ai đoán giỏi
- Cách chơi: Cho 1 trẻ lên đội mũ chóp kín, sau đó cô gọi bạn khác đứng lên hát khi trẻ hát xong trẻ bỏ mũ chóp ra và đoán tên bạn vừa hát và bạn hát bài gì. Những lần chơi sau có thể tăng mức độ khó như dùng thêm nhạc cụ âm nhạc để cho trẻ đoán.

- Luật chơi: Nếu đoán sai sẽ phải hát 1 bài.

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

- Cô nhận xét sau khi chơi

* Trò chơi: Chó sói xấu tính

- Cô giới thiệu tên trò chơi:

- Chuẩn bị: 1 mũ hình đầu chó sói; Vẽ một vạch chuẩn ở giữa lớp học để quy định ranh giới giữa "nhà" của "thỏ" và "sói".

- Cách chơi: Lúc đầu, cô đóng vai "chó sói", các trẻ làm "thỏ". "Chó sói" ngồi "ngủ" ở một góc lớp, "thỏ" ngồi ở ghế hoặc đứng ở một góc lớp cách " chó sói" khoảng 5 m. Các "chú thỏ" nhảy đi chơi (chụm hai chân, hai tay giơ lên đầu vẫy vẫy), tiến về phía " chó sói" nhưng không được chạm vào "chó sói" và nói: "Này chó sói xấu tính, hãy mở mắt ra mà xem chúng tôi đi chơi này! Dậy đi thôi!". "Sói" mở mắt và kêu: "Hừm" rồi đứng lên, chạy đuổi theo các "chú thỏ".

“Thỏ” chạy nhanh về “nhà” của mình. “Chú thỏ” nào chạy chậm sẽ bị “sói” bắt và đổi vai làm “sói”. Nếu không bắt được “thỏ” thì “sói” lại nhắm mắt “ngủ” tiếp. Sau khi trẻ đã biết chơi, cô giáo có thể chọn một cháu nhanh nhẹn làm “sói” và cho trẻ chơi tiếp 3 – 4 lần.

- Cô bao quát, nhận xét, động viên trẻ chơi.

*** Vệ sinh, nêu gương, cảm ơn, trả trẻ**

- Cô tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa mặt.

- Nêu gương cuối ngày, cảm ơn: Cho trẻ nhận xét những bạn ngoan, học giỏi,... để tuyên dương, cảm ơn.

- Trả trẻ.

Thứ 3 ngày 30 tháng 12 năm 2025

1. Hoạt động sáng

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con sư tử**

- Cô cùng trẻ quan sát hình ảnh con sư tử và trò chuyện cùng trẻ:

- Trong tranh nói về con vật gì?

- Con sư tử có những đặc điểm gì nổi bật?

- Con sư tử có những bộ phận nào?

- Cô cho trẻ phát âm tên các bộ phận của con sư tử.

- Con sư tử sống ở đâu?

- Sư tử là loài vật hiền lành hay hung dữ?

=> Cô khái quát lại, giáo dục trẻ.

*** Phát triển ngôn ngữ: Khám phá khoa học**

Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ gọi đúng tên và nhận xét được những đặc điểm rõ nét (Hình dạng, vận động, thức ăn, sinh sản...) của một số con vật sống trong rừng.

- Trẻ biết ích lợi của một số con vật sống trong rừng.

2. Kỹ năng:

- Trẻ biết so sánh nhận xét những điểm giống nhau và khác nhau rõ nét của các con vật.

- Rèn cho trẻ kỹ năng so sánh, tổng hợp.

- Trẻ bước đầu biết phân nhóm.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ động vật.

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh một số động vật sống trong rừng (Voi, khỉ, hổ, con hươu cao cổ...) lô tô các con vật trên.

- Máy chiếu; Tivi, bài hát ”chú voi con ở bản đôn” ; Bài hát ”Đó bạn”

- Tranh để trẻ nói thức ăn của các con vật; 2 bảng cài; video về động vật sống trong rừng.

- Con suối.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cho cùng trẻ hát vận động bài hát “ Chú voi con ở bản đôn”</p> <p>- Các con vừa hát bài hát nói về con gì?</p> <p>- Con voi sống ở đâu?</p> <p>Nào chúng mình cùng về bàn cùng khám phá nào.</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Cô cho trẻ về 2 nhóm cho trẻ khám phá động vật sống trong rừng.</p> <p>- Các con vừa khám phá điều gì? Ai đại diện nhóm nói về những điều nhóm mình vừa khám phá nào?</p> <p>- Trong nhóm có bạn nào có ý kiến bổ sung không?</p> <p>- Cô tóm tắt lại...</p> <p>* Các con xem cô có hình ảnh về con gì?</p> <p>- Ai có nhận xét và hiểu biết gì về con khi?</p> <p>- Cô mời các ý kiến khác?</p> <p>- Con khi có thể làm được những gì?</p> <p>(Cô cho trẻ xem hình ảnh khi đi xe đạp, khi đi thăng bằng)</p> <p>Cô tóm tắt: con khi sống trong rừng có 4 chân là động vật hiền lành, khi sống thành bầy đàn leo trèo rất giỏi, khi thích ăn các loại quả, đặc biệt là chuối, con khi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ...</p> <p>* Cô đổ các con cô có hình ảnh con gì đây nữa nào</p> <p>- Con có nhận xét gì về con hươu cao cổ</p> <p>- Cô tóm tắt: Con hươu cao cổ sống trong rừng, con hươu cao cổ dài để ăn lá cây non trên cao hươu cao cổ là động vật hiền lành đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ...</p> <p>* Cô chiếu hình ảnh con voi hỏi trẻ:</p> <p>Con voi có đáng yêu không?...</p> <p>Nào cô mời lớp mình đọc đồng dao về con voi nào.</p> <p>- Bây giờ cô cháu mình cùng khám phá về con voi nào?</p> <p>- Con có nhận xét gì về con voi?</p> <p>- Cô cho cá nhân trẻ nêu ý kiến.</p>	<p>- Trẻ hát vận động tự do</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ về 2 nhóm</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Đại diện 2 nhóm trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hướng lên màn hình</p> <p>- Cá nhân trẻ nhận xét</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ xem</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận xét</p> <p>- Trẻ đọc đồng dao</p> <p>- Cá nhân trẻ nhận xét.</p> <p>- Trẻ nêu nhận xét</p>

- Sau khi trẻ trả lời xong cô khái quát lại ý trả lời của trẻ: Voi là loài vật to lớn, có 4 chân, 2 tai to, cái vòi dài. Voi có đôi ngà màu trắng rất cứng và có đuôi dài. Nó thường ăn lá cây, cỏ và dùng vòi để cuốn thức ăn đưa vào miệng... Voi sống thành bầy đàn, rất khỏe, giúp người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa. Con voi là động vật hiền lành.

-Trẻ lắng nghe

* Vừa rồi cô thấy lớp mình rất thông minh rồi bây giờ cô có câu đố chưa giải được các con hãy lắng nghe và giải giúp cô nhé.

- Trẻ lắng nghe

“Con gì lông vằn mắt xanh
...Muôn thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng”
Câu đố về con gì?

Ai có nhận xét hay hiểu biết gì về con hổ?

-Cô tóm tắt lại: con hổ là động vật sống trong rừng, con hổ rất hung dữ, con hổ thích ăn thịt những con vật nhỏ bé hơn, con hổ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ...

-Chúng mình vừa khám phá động vật sống ở đâu?

- Trẻ trả lời
- Trẻ nhận xét

- Cô có 1 điều rất băn khoăn nếu không có rừng thì những động vật này sẽ như thế nào?

- Để bảo vệ động vật thì các con phải làm gì?

- Trẻ xem và trả lời

- Sau đây còn có con vật gì sống trong rừng đây nữa nào (cô chiếu hình ảnh con sói, con sóc, con nai, con nhím, con cáo, con sư tử)

-2,3 trẻ so sánh

- So sánh con khỉ với con hổ

+ Con hổ và con khỉ có điểm gì giống nhau?

+ Con hổ và con khỉ có gì khác nhau ở chỗ nào?

- Trẻ lắng nghe

- Cô tóm tắt lại điểm giống và khác nhau của con khỉ với con hổ.

- Trẻ trả lời

- Vừa rồi cô cháu mình cùng khám phá, bây giờ cô còn có rất nhiều trò chơi trò chơi hấp dẫn nữa đây các con có thích chơi không nào.

*Trò chơi 1: Chọn đúng theo yêu cầu của cô

-Trẻ hát

- Cho trẻ hát “Đố bạn”

-Trẻ lắng nghe cách chơi

- Cách chơi: Hãy giơ nhanh và nói to tên các con vật khi được cô nêu,

VD: Con leo trèo rất giỏi, thích ăn chuối

* Trò chơi 2 : Thử tài trí thông minh

-Trẻ lắng nghe

Cô có 1 bức tranh vẽ các con vật và thức ăn của chúng,, nhiệm vụ của các con là tìm thức ăn cho các con vật đó bằng cách nói thức ăn cho các con

1. Hoạt động 1: Trải nghiệm: làm mặt nạ sư tử.

- Cô cho trẻ nghe và giải đố :

*“Trông giống con hổ lớn
Đeo bờm thật oai phong
Dáng đi thật hùng dũng
Săn đuổi đàn hươu nai
Đó là con gì ? ”*

- Cô cho trẻ quan sát chiếc mặt nạ sư tử cho trẻ, hỏi trẻ có muốn làm những chiếc mặt nạ sư tử thật đẹp không?

- Cô giới thiệu các nguyên vật liệu để dùng làm mặt nạ sư tử.

- Cô cho trẻ về các nhóm và đại diện các nhóm lên lấy đồ dùng về nhóm mình để thực hiện.

- Cô đến từng nhóm quan sát, gợi ý hướng dẫn những trẻ còn gặp khó khăn khi thực hiện, động viên trẻ, đặc biệt là những trẻ khuyết tật.

- Cô nhận xét sản phẩm của trẻ.

- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật và không lại gần và không sờ vào những con vật có thể gây nguy hiểm.

2. Hoạt động 2: Trò chơi: Trời nắng trời mưa.

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Trời nắng trời mưa

- Cách chơi: Cô là thỏ mẹ, trẻ là những chú thỏ con, các chú thỏ con cùng đi tắm nắng với thỏ mẹ. Các chú thỏ vừa đi vừa hát theo giai điệu bài hát: Trời nắng - trời mưa, khi đến câu hát “Mưa to rồi, mưa to rồi mau mau về thôi ” thì các chú thỏ con phải chạy nhanh về ngôi nhà của mình.

+ Lời bài hát: Trời nắng trời nắng thỏ đi tắm nắng => Động tác tương ứng: Hai tay để trước ngực nhảy về phía trước

+ Lời bài hát: Vươn vai vươn vai thỏ rung tai => Động tác tương ứng: Hai tay để lên đầu, giả làm tai thỏ vẫy vẫy, nghiêng người về hai phía

+ Lời bài hát: Nhảy tới nhảy tới đùa trong nắng mới => Động tác tương ứng: Hai tay để trước gần vai, chân bật nhảy về phía trước

+ Lời bài hát: Bên nhau, bên nhau, bên nhau ta cùng chơi => Động tác tương ứng: Vỗ tay và đi bước cao chân.

+ Lời bài hát: Mưa to rồi, mưa to rồi, mau mau mau về thôi => Động tác tương ứng: Chạy

Trẻ nghe và giải đố

Trẻ trả lời
Trẻ chú ý quan sát.

Trẻ về nhóm và đại diện lên lấy đồ
Trẻ thực hiện

Trẻ chú ý

Trẻ nghe

<p>nhANH về nhà</p> <p>+ Luật chơi: Nếu chú thỏ nào chạy chậm không kịp vào nhà sẽ bị ướt.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ</p> <p>*Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ.</p> <p>Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích.</p> <p>Trẻ cất đồ chơi</p>
---	---

2. Hoạt động chiều

* Trò chơi: Đi tìm và chạm vào(EM 41)

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Đi tìm và chạm vào(EM 41)

+ Cách chơi: Cô chuẩn bị một số hình ảnh về các con vật sống trong rừng ở xung quanh lớp. Cô cho trẻ đi vòng tròn và hát bài hát trong chủ đề, khi cô lắc xắc xô và nói "Đi tìm và chạm vào tranh con..." thì trẻ nhanh chân chạy về bức tranh con vật đó và chạm tay vào tranh.

+ Luật chơi: Trẻ nào tìm và chạm sai hình ảnh sẽ phải tìm và nhảy lò cò về đúng hình ảnh cô giáo yêu cầu và chạm vào hình ảnh đó.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)

* Trò chơi: Cáo ơi, ngủ à

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Cáo ơi, ngủ à

+ Cách chơi: 1 bạn đội mũ cáo đóng vai cáo và các bạn còn lại làm thỏ. Các con thỏ đi kiếm ăn và con cáo sẽ nấp ở sau gốc cây và rình bắt thỏ. Con thỏ nào bị bắt sẽ bị Cáo nhốt vào "chuồng" của mình. Chỉ cần chạm tay vào người bạn coi như đã cứu được bạn. Trò chơi tiếp tục.

+ Luật chơi: Khi nghe tiếng Cáo, các con thỏ sẽ chạy nhanh về chuồng. Cáo chỉ được bắt thỏ ở ngoài vòng tròn.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)

- Kết thúc: cô nhận xét chung, động viên trẻ

* Vệ sinh, nêu gương, cảm ơn, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa mặt.

- Nêu gương cuối ngày, cảm ơn: Cho trẻ nhận xét những bạn ngoan, học giỏi,... để tuyên dương, cảm ơn.

- Trả trẻ.

Thứ 4 ngày 31 tháng 12 năm 2025

1. Hoạt động sáng

* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con hươu cao cổ

- Cô đưa ra câu đố:

*“Con gì cổ dài
Ăn lá trên cao
Da lốm đốm sao
Sống trên đồng cỏ?,,*

- Cô cho trẻ giải đố.

- Cô cùng trẻ quan sát hình ảnh con hươu cao cổ và trò chuyện cùng trẻ:
 - Trong tranh nói về con vật gì?
 - Con hươu cao cổ có những đặc điểm gì nổi bật?
 - Con hươu cao cổ có những bộ phận nào?
 - Cô cho trẻ phát âm tên các bộ phận của con hươu cao cổ.
 - Hươu cao cổ sống ở đâu?
 - Hươu cao cổ là loài vật hiền lành hay hung dữ?
- => Cô khái quát lại, giáo dục trẻ.

*** Phát triển thẩm mỹ: Tạo hình**

Vẽ con vật bé thích (Ý thích)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ biết phối hợp các nét cong tròn, thẳng, nét ngang.. để tạo nên bức tranh về con vật mà trẻ thích.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng: vẽ các nét cong tròn, thẳng, nét ngang...kỹ năng tô màu đều, đẹp ...để tạo thành sản phẩm
- Phát triển sự khéo léo của đôi tay, khả năng sáng tạo...
- Trẻ đặt tên cho sản phẩm của mình theo ý thích

3. Thái độ

- Trẻ tự tin, mạnh dạn hoàn thành sản phẩm của mình, hứng thú tham gia vào hoạt động.
- Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc các con vật gần gũi, tránh con vật nguy hiểm.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát “Old MacDonald”
- Khăn trải bàn. Máy vi tính, file hình ảnh trẻ vẽ
- Hộp đựng sáp màu, bút dạ, khung tranh, dòng chữ “Món quà tặng McDonald”
- Giấy A4, mẹt, bìa cattoong, các màu; bút dạ colokit, sáp màu, màu nước, bàn ghế.
- Giá để trưng bày sản phẩm

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu khách-cho trẻ chào khách - Cô và trẻ cùng vận động theo nhạc bài “Old MacDonald” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chào khách - Trẻ vận động cùng cô
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Giới thiệu và hình thành ý tưởng cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chào mừng các bạn đến thăm “Vườn bách thú” qua màn ảnh nhỏ ngày hôm nay.... <p>Trang trại của chú có rất nhiều điều thú vị, mời tất cả các bạn hãy nhẹ nhàng ngồi xuống cùng quan sát nào!....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vỗ tay - Trẻ quan sát

+ Trong vườn bách thú có những con vật gì?
Chúng mình có muốn biết những điều kỳ diệu ở vườn bách thú nữa không?

- Cho trẻ về chỗ

- Các bạn ơi hàng năm có rất nhiều các bạn nhỏ đến thăm vườn bách thú và các bạn có tặng cho rất nhiều những món quà thật tuyệt vời. Chúng mình cùng khám phá những món quà mà các bạn đã tặng nhé.

- 3,2,1 mở

+ Cô mở món quà của các bạn tặng cô muốn hỏi các con, các bạn đã tặng món quà gì?

+ Có mấy bức tranh?

+ Đây là bức tranh con vật gì đây?... (cô hỏi 4 bức tranh)

+ Làm thế nào các bạn có được bức tranh này?

+ Các bạn đã dùng những nét gì để vẽ các con vật này?

+ Nét cong tròn khép kín để vẽ gì?

+ Ngoài nét cong tròn khép kín các anh chị còn dùng nét gì?

+ Nét cong để vẽ gì

+ Dùng nét xiên để vẽ gì?

+ Các bạn đã dùng nguyên liệu gì để vẽ?

+ Chúng mình thấy các bạn vẽ có đẹp không?

+ Khi vẽ trên một tờ giấy các con phải lưu ý điều gì?

+ Vẽ xong rồi thì phải làm thế nào nhi?

+ Tô màu ntn cho đẹp?

+ Cầm bút tay nào?

+ Tô như thế nào?

+ Cô muốn hỏi các con? Các bạn vẽ gì đây?

(Cô chỉ vào chi tiết nhỏ, to trong tranh)

+ Tại sao đám cỏ này lại bé? Tại sao đám này lại to hơn?

=>Cô khái quát lại: Nhắc lại các cầm bút, cách tô từ trên xuống dưới, từ trái sang phải... Những gì ở xa xa chúng mình vẽ nhỏ,

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ đếm ngược cùng cô

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- 2 trẻ trả lời

- 1-2 trẻ trả lời

- 1-2 trẻ trả lời

- 1-2 trẻ trả lời

- 1-2 trẻ trả lời

- 1-2 trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- 1-2 trẻ trả lời

- 1-2 trẻ trả lời

- 2-3 trẻ trả lời

- 2-3 trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- 3-4 trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

ở gần vẽ to.

- Chúng mình có muốn giống các anh chị vẽ những con vật nuôi trong gia đình không?

- Hỏi ý tưởng của trẻ:

+ Con thích con gì? Vẽ bằng chất liệu gì? Vẽ ntn?

- Và bây giờ cô đã cb rất nhiều bút dạ, bút sáp, giấy A4 và bì carton, mẹt, khung tranh cho các bạn để và sáng tạo đây. và bây giờ các bạn hãy lựa chọn cho mình chỗ ngồi để chúng mình sáng tạo nào...

* Trẻ về nhóm vẽ theo ý thích

- Cô mở nhạc Old MacDonald.

- Cô động viên trẻ làm để tạo ra sản phẩm

- Trong quá trình làm, cô quan sát động viên, gợi ý cho trẻ sáng tạo, cô hỗ trợ hướng dẫn kỹ năng khó của trẻ, giúp đỡ khi cần thiết, động viên trẻ đặt tên cho sản phẩm của mình và chụp ảnh lưu lại hoạt động trẻ vẽ.

* Trưng bày và chia sẻ sản phẩm

- Cô cho trẻ chia sẻ với nhau về sản phẩm của mình với bạn và hỏi trẻ.

+ Con thấy các bức tranh như thế nào? Con thấy bức tranh nào đẹp nhất? Tại sao?

- Mời bạn đó lên giới thiệu về bài của mình.

+ Con vẽ như thế nào? Nét cong tròn khép kín làm gì, nét cong làm gì nữa?

- Cô mời 3-4 trẻ nhận xét và gọi tác giả của bức tranh đó lên giới thiệu về bức tranh của mình cho bạn biết. Cách vẽ...

- Cô nhận xét một số bài đẹp, sáng tạo như in bàn tay để vẽ con gà, ngón tay cái vẽ đầu, các ngón tay khác xò ra để vẽ đuôi...

3. Hoạt động 3: Kết thúc

Hôm nay các bạn được làm gì?

Được đi thăm quan các con vật, được vẽ tranh các con vật và tô màu các con vật, các bạn thấy buổi học hôm nay có vui không nhỉ? Cô và trẻ vận động theo bài “Chú voi con” .

- Trẻ trả lời

- 2,3 trẻ lên ý tưởng

- Trẻ về nhóm thực hiện.

- Trẻ về 3 nhóm thực hiện

-Trẻ lắng nghe

- Trẻ trưng bày và chia sẻ sản phẩm

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

-Trẻ lên giới thiệu

- Trẻ lắng nghe và quan sát

- Trẻ nhắc lại hoạt động

- Trẻ lắng nghe và trả lời

-Trẻ hát cùng cô

*Hoạt động ngoài trời

Quan sát tranh con voi

TC: Cáo ơi, ngủ à

Chơi theo ý thích

I. Mục đích- yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên, đặc điểm chính của con voi, biết nơi ở, thức ăn của chúng. Trẻ biết chơi trò chơi đúng cách, biết chơi theo ý thích.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy trí tưởng tượng và phát triển vận động

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con vật sống trong rừng.

II. Chuẩn bị

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ

- Tranh con voi

- Mũ cáo

- Đồ chơi ngoài trời, phân, lá cây, hạt hạt,...

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con voi - Cô cùng trẻ hát bài: Đố bạn - Đàm thoại nội dung bài hát + Chúng mình vừa hát bài hát có tên là gì? + Trong bài hát nhắc đến con vật nào? + Chúng là con vật sống ở đâu? - Cô cho trẻ quan sát tranh con voi + Ai có nhận xét gì về bức tranh? + Tranh vẽ về con vật nào? + Con voi có những đặc điểm gì? + Phần đầu có những bộ phận nào? + Con voi thích ăn gì nhất? + Thân hình con voi như thế nào? + Voi là động vật có mấy chân? Và là con vật sống ở đâu? + Chúng mình có được ở gần các con vật này không? Vì sao? - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con vật sống trong rừng.	Trẻ hát 2-3 trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời Trẻ chú ý quan sát 2-3 trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời 2-3 ý kiến Trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời 2-3 trẻ trả lời Trẻ nêu ý kiến Trẻ ý kiến Trẻ chú ý lắng nghe

<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Cáo ơi, ngủ à</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi: Cáo ơi, ngủ à + Cách chơi: 1 bạn đội mũ cáo đóng vai cáo và các bạn còn lại làm thỏ. Các con thỏ đi kiếm ăn và con cáo sẽ nấp ở sau gốc cây và rình bắt thỏ. Con thỏ nào bị bắt sẽ bị Cáo nhốt vào "chuồng" của mình. Chỉ cần chạm tay vào người bạn coi như đã cứu được bạn. Trò chơi tiếp tục. + Luật chơi: Khi nghe tiếng Cáo, các con thỏ sẽ chạy nhanh về chuồng. Cáo chỉ được bắt thỏ ở ngoài vòng tròn. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi) <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý giúp trẻ chơi như vẽ hình trên sân, xếp hạt hạt ... - Cô nhận xét và giáo dục trẻ bảo vệ các con vật sống trong rừng * Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp 	<p>Trẻ chú ý Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ đi vệ sinh rồi vào lớp</p>
---	--

2. Hoạt động chiều

* Phát triển ngôn ngữ: Làm quen chữ cái

Làm quen chữ cái b,d,đ

I.Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ được làm quen, nhận biết, và phát âm đúng chữ cái b,d,đ biết đặc điểm chính của các chữ cái, biết phân biệt các chữ cái b,d,đ.
- MT 80: Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt
- Biết chơi trò chơi

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy ngôn ngữ .và cách phát âm của trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ đoàn kết trong học tập, bảo vệ đồ dùng gia đình.

II.Chuẩn bị

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ.
- Tranh mẹ quét nhà, tưới cây
- Thẻ chữ cái b,d,đ đủ cho cô và trẻ
- Ngôi nhà có gắn chữ cái b,d,đ

III.Phương pháp tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1 Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xin chào mừng tất cả các bé đến với chương trình “ Bé yêu học chữ” ngày hôm nay. - Chào mừng người dẫn chương trình cô giáo Lan 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vỗ tay - Trẻ vỗ tay

cùng tất cả các bé đến từ lớp mẫu giáo 5 tuổi Trung Tâm

- Đến với chương trình còn có sự hiện diện của các cô Nguyệt, đề nghị chúng ta nhiệt liệt chào mừng.

- Chương trình “ Bé yêu học chữ “ ngày hôm nay có rất nhiều các hoạt động để cho chúng mình tham gia và trải nghiệm

- Vậy các bé có muốn tham gia cùng người dẫn chương trình không?

2 Hoạt động 2: Phát triển bài

a, Làm quen chữ cái b,d,đ

*** Chữ b:**

- Các bé cùng nhìn lên màn hình xem cô có hình ảnh gì nào?

- Bên dưới hình ảnh có cụm từ “ Con báo” chúng mình đọc cùng cô nào

- Cho trẻ đọc 2 lần.

- Trong cụm từ “Con báo” có chữ cái gì chúng mình đã được làm quen.

- Trong cụm từ “Con báo” có rất nhiều chữ cái mới, hôm nay các con sẽ được làm quen với chữ mới đó là chữ b, cô đổi chữ b thành chữ cái to hơn để cm nhìn cho rõ.

- Đây là chữ b các con hãy lắng nghe cô phát âm.

- Cô phát âm chữ b.

- Khi phát âm chữ b, miệng mím môi hơi đẩy hơi từ trong miệng ra phát âm là b.

- Các bạn phát âm cùng cô nào?

- Cho 2 trẻ quay mặt vào nhau phát âm.

- Cho trẻ phát âm tổ => nhóm => Cá nhân.

- Các con cùng nhìn xem cô cũng có thẻ chữ b này, thẻ chữ b của cô có giống chữ b trên bảng không?

- Các con hãy nhanh tay chọn thẻ chữ giống thẻ chữ của cô nào.

- Các con chọn được thẻ chữ gì?

- Cho trẻ phát âm lại chữ b.

- Cho trẻ đọc lại sửa sai (nếu có).

- Nhìn vào chữ b, bạn nào giỏi cho cô biết chữ b được cấu tạo bởi những nét gì? (gọi trẻ)

- Để biết được chữ b có cấu tạo ntn các con cùng chú ý lên bảng: Chữ b được tạo bởi 2 nét, đó là 1 nét sổ thẳng đứng trước và 1 nét cong tròn khép kín đứng sau.

- Trẻ vỗ tay

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ quan sát

-Trẻ đọc

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát

-Trẻ lắng nghe

-Trẻ quan sát và lắng nghe

- Trẻ phát âm

- Trẻ phát âm

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời 1-2 ý kiến

- Trẻ chọn thẻ

- Trẻ trả lời

- Trẻ phát âm lại

- Trẻ trả lời 1-2 ý kiến

- Trẻ lắng nghe

- Cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ b.

- Cho trẻ tri giác chữ b.

Các con ạ. Chữ b còn có nhiều kiểu viết khác nhau. Đây là chữ b in hoa thường được viết ở đầu câu, chữ b in thường và chữ b viết thường. Các chữ tuy cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là b.

- Cùng phát âm lại nào ?

*** Chữ d:**

Các con ơi, ngoài con báo ra trong rừng còn có con vật nào nữa?

- Con gì đây?

- Bên dưới hình ảnh có cụm từ “con dơi” chúng mình đọc cùng cô nào .

- Trong cụm từ “con dơi” có chữ cái nào mà chúng mình đã được làm quen? Trẻ đọc chữ cái đã học.

- Trong cụm từ tưới cây có rất nhiều chữ cái mới, hôm nay cô giới thiệu với chúng mình một chữ cái mới nữa đó là chữ d. Cô đổi chữ d thành chữ cái to hơn để các bạn nhìn cho rõ.

- Các con lắng nghe cô phát âm chữ d.

- Các bạn phát âm cùng cô nào ?

- Cho trẻ phát âm tổ => nhóm => Cá nhân.

- Cho trẻ đọc lại sửa sai (nếu có).

- Các con cùng nhìn xem cô cũng có thẻ chữ d này, thẻ chữ d của cô có giống chữ d trên bảng không?

- Các con nhanh tay chọn thẻ chữ giống thẻ chữ của cô nào.

- Các con chọn được thẻ chữ gì?

- Cho trẻ phát âm chữ d.

- Các con nhìn vào chữ d, bạn nào giỏi cho cô biết chữ d được cấu tạo bởi những nét gì? (gọi trẻ)

- Để biết được chữ d có cấu tạo ntn các con cùng hướng lên màn hình. Chữ d có cấu tạo 1 nét cong tròn khép kín đứng trước và 1 nét sổ thẳng đứng sau.

- Cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ d.

- Các con ạ! Chữ d cũng có nhiều kiểu viết khác nhau. Đây là chữ d in hoa thường được viết ở đầu câu, chữ d in thường mà chúng mình vừa làm quen, và chữ d viết thường cô và chúng mình sẽ được làm quen ở các lớp tiếp theo. Các chữ tuy

- Trẻ nhắc lại

- Trẻ tri giác

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ phát âm

- Trẻ đưa ra ý kiến

- Trẻ trả lời

- Trẻ phát âm

- Trẻ đọc chữ đã học

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ phát âm

- Trẻ nhận xét

- Trẻ chọn thẻ chữ

- Trẻ trả lời

- Trẻ phát âm

- Trẻ trả lời 1-2 ý kiến

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ nhắc lại

- Trẻ lắng nghe

cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là d.

- Cùng phát âm lại nào ?

* *So sánh:*

- Hôm nay các bé được làm quen với chữ gì ?

- Chữ b và chữ d giống nhau ở điểm gì ?

- Chữ b và chữ d khác nhau ở điểm gì?

- Cô nói lại điểm giống và khác nhau của chữ b, d: Chữ b và chữ d giống nhau đều có 1 nét cong tròn khép kín và một nét sỏ thẳng. Chữ b và chữ d có điểm khác nhau. Chữ b thì nét sỏ thẳng đứng trước còn chữ d thì nét sỏ thẳng đứng sau.

* **Chữ đ:**

Cô thêm nét ngang lên trên nét sỏ thẳng của chữ d

Có bạn nào đã biết chữ này chưa?

- Cô giới thiệu chữ đ, cô phát âm 3 lần.

- Mời cả lớp, từng tổ phát âm, cá nhân phát âm.

=> Cô động viên khích lệ trẻ.

+ Yêu cầu trẻ tìm chữ cái đ có trong rô của mình và phát âm.

+ Nhận xét đặc điểm chữ đ, chữ đ gồm mấy nét?

Đó là những nét nào?

+ Cô khái quát lại đặc điểm chữ đ trên máy: gồm 3 nét: Một nét cong tròn bên trái và 1 nét sỏ thẳng bên phải và một nét ngang

+ Mời đại diện 2 - 3 trẻ nhắc lại đặc điểm cấu tạo chữ d.

=> Cô động viên khen trẻ.

- Giới thiệu chữ đ in hoa, in thường, viết thường tuy cách viết khác nhau nhưng đều được phát âm là đ.

- Chúng mình vừa được làm quen những chữ cái gì?

Các bé ơi! Chương trình hôm nay còn có một món quà dành tặng chúng mình đây, chúng mình có muốn khám phá không?

- Mỗi bạn hãy chọn cho mình một tấm bảng và một rô quà nhẹ nhàng về chỗ ngồi. (Cho trẻ đi lấy đồ dùng).

- Các con cùng lấy rô quà đặt ra phía trước, cô và chúng mình cùng khám phá xem rô quà có gì nào?

- Với các nét chữ rời này, cô cháu mình cùng tham gia vào 1 trò chơi có tên gọi “Vòng xoay kỳ diệu”.

- Trẻ phát âm

- Trẻ trả lời 1-2 ý kiến

- Trẻ trả lời 1-2 ý kiến

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ tìm

- Trẻ nhận xét

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ nhắc lại

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ nhắc lại

- Trẻ chọn bảng và về chỗ

- Trẻ đặt rô ra và khám phá

- Trẻ chú ý

- Để chơi được trò chơi này các con cùng chú ý: Đây là một chiếc vòng xoay, trên mặt vòng xoay có gắn các chữ cái c/m đã đc làm quen. Khi vòng xoay xoay một vòng, mũi tên chỉ vào chữ cái nào các con nhanh tay ghép các nét chữ rời thành các chữ cái theo yêu cầu. Các con đã biết cách chơi chưa?

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Hãy giờ chữ vừa ghép và đọc.
- Khen trẻ.

b, củng cố:

- Và hoạt động tiếp theo của chương trình là hoạt động “ bé thông minh hơn ”.

Ở hoạt động này các bé sẽ được tham gia trò chơi, bây giờ chúng mình đã sẵn sàng tham gia vào các trò chơi chưa?

* Trò chơi 1: Tìm chữ cái theo hiệu lệnh

Để chơi tốt, chúng mình cùng lắng nghe cô phổ biến cách chơi. Khi cô nói: tìm chữ, tìm chữ thì chúng mình nói: chữ gì, chữ gì? Cô nói chữ b thì chúng mình lấy và giơ thẻ chữ cái b lên, cô nói chữ d thì chúng mình lấy và giơ thẻ chữ d lên và tương tự với chữ cái đ. Và tiếp theo khi cô mô tả cấu tạo của chữ cái nào thì chúng mình nhanh trí và giơ thẻ chữ cái đó lên .chúng mình sẵn sàng chơi chưa .

Luật chơi: Bạn nào lấy chưa đúng thẻ chữ cô yêu cầu thì phải tìm lại

- Cô cho trẻ chơi và quan sát trẻ chơi

* Trò chơi 2: Săn tìm chữ cái (EL24)

+ Cách chơi: Phát cho mỗi trẻ một thẻ chữ cái. Cho trẻ đi vòng tròn xung quanh lớp, vừa đi vừa hát một bài hát về chủ đề. Khi có hiệu lệnh các cháu hãy tìm xung quanh và tìm một bạn có chữ cái giống với chữ cái của mình. Hãy nhìn thẻ cẩn thận để chắc chắn hai chữ cái giống nhau.

+ Luật chơi: Nếu chọn sai chữ sẽ phải nhảy lò cò về đúng bạn có chữ cái giống mình.

- Tổ chức cho trẻ chơi

- Cô quan sát và giúp đỡ trẻ chơi

3 Hoạt động 3: Kết thúc

- Các bạn ơi, và trò chơi săn tìm chữ cái đã khép lại chương trình của chúng ta ngày hôm nay rồi.

Cô mong muốn về nhà chúng mình sẽ tìm kiếm những chữ cái e, ê trong cuộc sống và luyện tập

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi
- Trẻ giờ chữ

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe cách chơi và luật chơi

- Trẻ chơi

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi trò chơi

- Trẻ lắng nghe

nhé. Ở ngoài sân có rất nhiều trò chơi đang đợi chúng mình.

- Cho trẻ hát “Đố bạn” và chào tạm biệt chương trình nào.

- Trẻ hát ra chơi

*** Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**

- Cô tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa mặt.

- Nêu gương cuối ngày, cắm cờ: Cho trẻ nhận xét những bạn ngoan, học giỏi,... để tuyên dương, cắm cờ.

- Trả trẻ

Thứ 5 ngày 01 tháng 01 năm 2026

Nghỉ tết dương lịch

Thứ 6 ngày 02 tháng 01 năm 2026

1. Hoạt động sáng

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về con sóc**

- Cô cùng trẻ quan sát hình ảnh con sóc và trò chuyện cùng trẻ:

- Trong tranh nói về con vật gì?

- Con con sóc có những đặc điểm gì nổi bật?

- Con sóc có những bộ phận nào?

- Cô cho trẻ phát âm tên các bộ phận của con sóc.

- Con sóc thường ăn thức ăn gì?

- Con sóc sống ở đâu?

=> Cô khái quát lại, giáo dục trẻ.

*** Phát triển nhận thức: Toán**

Đề tài: Số 8 (Tiết 3)

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tách nhóm có số lượng 8 thành 2 phần bằng các cách khác nhau (1:6; 2:5; 3:4;4:4). Nêu kết quả chọn thẻ số ứng với số lượng mỗi nhóm khi tách trong phạm vi 8.

- MT 42: Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm

- MT 43: Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng các nhóm

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng gộp tách bằng các cách khác nhau. Trẻ sử dụng ngôn ngữ để nêu ý kiến và kết quả về cách tách, gộp của mình lựa chọn. Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, đồ chơi thành thạo.

3. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham gia vào các hoạt động
- Trẻ lấy cát đồ dùng đúng nơi quy định

II. Chuẩn bị

- Lô tô hoa: Mỗi trẻ 8 lô tô, thẻ số từ 1-8 (2 thẻ số 4)
- Đồ dùng của cô kích thước to hơn của trẻ (Có thể dùng Powerpoint)

III. Phương pháp tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề và dẫn dắt trẻ vào bài. 	Trẻ trò chuyện cùng cô
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> * Ôn luyện thêm bót trong phạm vi 8 Cô cùng trẻ quan sát mô hình (8 con thỏ, 8 con hổ, 8 con gấu) - Trẻ đếm và gắn thẻ số tương ứng - Cô cùng trẻ kiểm tra số lượng * Chia nhóm 8 đối tượng thành 2 phần - Cô cùng trẻ xếp số lô tô con thỏ + Trẻ đếm và gắn thẻ số tương ứng - Trẻ chia theo yêu cầu của cô + Chúng mình chia tay trái có 1 con thỏ và tay phải có 7 con thỏ + Cho trẻ đọc một nhóm có 1 con thỏ và một nhóm có 7 con thỏ + Trẻ đếm và gắn thẻ số tương ứng + Chúng mình lại gộp hai nhóm lại với nhau + Chúng mình chia tay trái có 2 con thỏ và tay phải có 6 con thỏ + Cho trẻ đọc một nhóm có 2 con thỏ và một nhóm có 6 con thỏ + Cho trẻ gắn thẻ số tương ứng + Cho trẻ gộp hai nhóm lại với nhau + Chúng mình chia tay trái có 3 con thỏ và tay phải có 5 con thỏ + Cho trẻ gắn thẻ số tương ứng vào mỗi nhóm + Cho trẻ đọc nhóm có 3 con thỏ và nhóm có 5 con thỏ + Chúng mình chia tay trái có 4 con thỏ và tay phải có 4 con thỏ + Cho trẻ đọc một nhóm có 4 con thỏ và một nhóm 	<p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ thêm bót trong phạm vi 8</p> <p>Trẻ xếp và đếm, gắn số</p> <p>Trẻ chia</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ đếm</p> <p>Trẻ gộp</p> <p>Trẻ chia</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ gộp</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ gắn thẻ số</p> <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

<p>có 4 con thỏ. Cô cho trẻ nhận xét hai nhóm như nào với nhau? + Cho trẻ gắn thẻ số tương ứng vào mỗi nhóm + Cho trẻ đọc hai nhóm có số lượng bằng nhau và đều có 4 con thỏ + Cho trẻ gộp hai nhóm lại với nhau - Trẻ chia theo ý của trẻ - Cô kiểm tra và nhận xét - Tương tự như chia theo yêu cầu của cô , chia 8 đối tượng thành 2 phần bằng nhiều cách khác nhau, đếm và gắn thẻ số tương ứng . * Trò chơi: chia thành hai phần Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và cho trẻ chơi + Cách chơi: Cô chia lớp ra làm ba đội nhiệm vụ của mỗi đội là chia số lượng các lô tô con thỏ, con hổ, con gấu có số lượng là 8 cô đã chuẩn bị sẵn dán trên bảng theo các cách khác nhau. Bạn đứng đầu hàng lên chia trước xong về đứng về cuối hàng bạn tiếp theo lên cho đến hết + Luật chơi: Sau một bản nhạc đội nào chia được nhiều và đúng thì chiến thắng, mỗi lần lên chỉ được một bạn và chỉ được chia một lần - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô quan sát và giúp đỡ trẻ - Cô nhận xét và kết thúc giờ học 3. Hoạt động 3: Kết thúc Nhận xét, động viên trẻ và cho trẻ ra sân</p>	<p>Trẻ đọc Trẻ nhận xét Trẻ gắn thẻ số Trẻ đọc Trẻ gộp Trẻ chia theo ý thích Trẻ chú ý Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Trẻ chú ý Trẻ ra chơi</p>
---	---

*** Hoạt động ngoài trời.**

Đọc thơ “Hổ trong vườn thú

TC: Trời nắng trời mưa

Chơi theo ý thích

I.Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ , thuộc bài thơ “Hổ trong vườn thú”. Trẻ biết chơi trò chơi và chơi đúng luật .

- Trẻ chơi theo ý thích của trẻ

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy ngôn ngữ và vận động.

3.Thái độ:

- Giáo dục trẻ không đến gần , không trêu đùa con vật hung dữ.

II.Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng sạch sẽ
- Cô chuẩn bị nội dung bài thơ: Hổ trong vườn thú
- Que tính, hạt hạt, lá cây

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Đọc thơ “Hổ trong vườn thú”</p> <p>Cô cùng trẻ hát bài: Đố bạn</p> <ul style="list-style-type: none">- Đàm thoại nội dung bài hát <p>+ Chúng mình vừa hát bài hát có tên là gì?</p> <p>+ Trong bài hát nhắc đến những con vật gì?</p> <p>Chúng sống ở đâu?</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả- Cô đọc diễn cảm thơ lần 1- Cô đọc diễn cảm thơ lần 2 kết hợp với phân tích giảng giải nội dung và từ khó trong bài thơ <p>Bài thơ nói về về chú hổ sống trong vườn thú, hổ rất buồn vì không được sống trong rừng , được tự do đi lại. Bài thơ còn miêu tả về đặc điểm bên ngoài của chú hổ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đàm thoại nội dung bài thơ <p>+ Cô vừa đọc cho chúng mình nghe bài thơ có tên là gì? Của tác giả nào?</p> <p>+ Trong bài thơ nói về con gì?</p> <p>+ Đặc điểm bên ngoài của chú hổ như thế nào ?</p> <p>+ Chú hổ cảm thấy như thế nào ? Vì sao hổ lại buồn ?</p> <p>+ Em bé đến thăm làm chú hổ cảm thấy thế nào ?</p> <p>+ Con có nên lại gần chú hổ không ? Vì sao?</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô tóm tắt nội dung bài thơ- Cô cùng trẻ đọc thơ- Lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc bằng nhiều hình thức khác nhau- Cô quan sát động viên khuyến khích trẻ đọc bài	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nêu ý kiến</p> <p>2-3 ý kiến</p> <p>2-3 ý kiến</p> <p>2-3 ý kiến</p> <p>2-3 ý kiến</p> <p>2-3 ý kiến</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đọc thơ</p> <p>Trẻ nghe</p>
<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Trời nắng trời mưa.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi: Trời nắng trời mưa- Cách chơi: Cô là thỏ mẹ, trẻ là những chú thỏ con, các chú thỏ con cùng đi tắm nắng với thỏ mẹ.	<p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>Các chú thỏ vừa đi vừa hát theo giai điệu bài hát: Trời nắng - trời mưa, khi đến câu hát “ Mưa to rồi, mưa to rồi mau mau về thôi ” thì các chú thỏ con phải chạy nhanh về ngôi nhà của mình.</p> <p>+ Lời bài hát: Trời nắng trời nắng thỏ đi tắm nắng => Động tác tương ứng: Hai tay để trước ngực nhảy về phía trước</p> <p>+ Lời bài hát: Vươn vai vươn vai thỏ rung tai => Động tác tương ứng: Hai tay để lên đầu, giả làm tai thỏ vẫy vẫy, nghiêng người về hai phía</p> <p>+ Lời bài hát: Nhảy tới nhảy tới đùa trong nắng mới => Động tác tương ứng: Hai tay để trước gần vai, chân bật nhảy về phía trước</p> <p>+ Lời bài hát: Bên nhau, bên nhau, bên nhau ta cùng chơi => Động tác tương ứng: Vỗ tay và đi bước cao chân.</p> <p>+ Lời bài hát: Mưa to rồi, mưa to rồi, mau mau mau về thôi => Động tác tương ứng: Chạy nhanh về nhà</p> <p>+ Luật chơi: Nếu chú thỏ nào chạy chậm không kịp vào nhà sẽ bị ướt.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần (Cô bao quát nhận xét sau mỗi lượt chơi)</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <p>- Cô hướng trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Cô nhắc nhở trẻ không được ra ngoài cổng trường, chơi đoàn kết.</p> <p>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>*Kết thúc: Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

2. Hoạt động chiều

* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần

- Cô giới thiệu 1 trẻ lên giới thiệu chương trình văn nghệ cuối tuần cùng cô
- Trẻ lên biểu diễn, hát múa một số bài hát trong chủ đề:
- + Bài hát "Đố bạn": Cho cả lớp hát
- Nhóm bạn trai lên hát 1-2 lần
- Các bạn nữ biểu diễn 1 lần
- Cá nhân trẻ biểu diễn 2-3 lần
- + Bài "Chú voi con ở bản Đôn"
- Nhóm các bạn trai, bạn gái biểu diễn 1-2 lần
- Các bạn nữ biểu diễn 1 lần
- Cá nhân trẻ biểu diễn 2-3 lần

+ Đọc thơ: Hồ trong vườn thú

- Cả lớp đọc 1 lần

- Các tổ đọc 3 lần

- Nhóm đọc 1 lần

- cá nhân đọc 3 lần

- Cô động viên khuyến khích trẻ

* **Vệ sinh, nêu gương, phát phiếu bé ngoan, trả trẻ**

- Cô tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: rửa mặt.

- Nêu gương cuối ngày, cắm cờ: Cho trẻ nhận xét những bạn ngoan, học giỏi,... để tuyên dương, cắm cờ.

- Tuyên dương cuối tuần, phát phiếu bé ngoan.

- Trả trẻ.

Xác nhận của tổ chuyên môn



Hà Thị Ánh

Người soạn



Hoàng Thị Lan